

Số: 77/2023/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990.

- *Bị đơn*: anh Lê Văn T, sinh năm 1986.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: đội 6, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2012, ngày 16/10/2012 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, thành phố Hà Nội cấp cho Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T không còn giá trị pháp lý.

2.2. *Về con chung*: chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T đều xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Bảo A, sinh ngày 11/02/2013 và cháu Lê Nguyễn Anh D, sinh ngày 31/7/2015. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Lê Bảo A cho anh Lê Văn T và giao con chung là cháu Lê Nguyễn Anh D cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T đến khi có yêu cầu mới.

Chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung, công sức và nợ chung*: các đương sự đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: chị Nguyễn Thị Y tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và trả lại cho chị Nguyễn Thị Y 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0039237 ngày 03/3/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện My;
- UBND xã H (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp